

a) Báo cáo kê khai tài sản công theo quy định tại Điều 126 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ gửi sở, ban, ngành chủ quản hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện, gửi Sở Tài chính (đối với đơn vị dự toán cấp I) đối với trường hợp kê khai lần đầu hoặc kê khai bổ sung;

b) Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 131 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

4. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được cấp tài khoản nhập dữ liệu thực hiện cập nhật, chuẩn hóa thông tin của tài sản phải báo cáo kê khai, chuẩn hóa dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và hướng dẫn của Bộ Tài chính và Sở Tài chính (nếu có) đảm bảo và chịu trách nhiệm về tính logic, thống nhất, đầy đủ, kịp thời, bảo mật của dữ liệu tài sản công thuộc phạm vi quản lý trong Phần mềm quản lý tài sản công.

### **Điều 9. Điều khoản thi hành**

1. Giao Sở Tài chính định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tài chính về tình hình quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

3. Các nội dung không quy định tại Quy chế này được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành về quản lý, sử dụng tài sản công.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc hoặc có kiến nghị đề xuất, các cơ quan, tổ chức, đơn vị kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.